

Số: /QĐ-UBND

Bình Định, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt giá bán nước sạch năm 2025
của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật giá ngày 19 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giá;

Căn cứ Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2007 của Chính phủ về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch; Nghị định số 124/2011/NĐ-CP ngày 28 tháng 12 năm 2011 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2007 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 45/2024/TT-BTC ngày 01 tháng 7 năm 2024 của Bộ Tài chính ban hành phương pháp định giá chung đối với hàng hóa, dịch vụ do nhà nước định giá;

Căn cứ Quyết định 79/2024/QĐ-UBND ngày 22 tháng 11 năm 2024 của UBND tỉnh Quy định phân công thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước về giá trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Thông báo số 1250/TB-BTC ngày 27 tháng 12 năm 2024 của Bộ Tài chính về khung giá nước sạch;

Căn cứ Kết luận số 498-KL/TU ngày 21 tháng 4 năm 2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Văn bản số 3466/UBND-KT ngày 26 tháng 4 năm 2025 của UBND tỉnh về phương án giá bán nước sạch năm 2025 của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định;

Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 111/TTr-SXD ngày 28 tháng 4 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt giá bán nước sạch trên địa bàn tỉnh Bình Định năm 2025 do Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định như sau:

1. Giá bán cho từng đối tượng:

STT	Đối tượng sử dụng nước	Giá nước (đồng/m ³)
A	Khu vực do hệ thống cấp nước thành phố Quy Nhơn cung cấp	
1	Hộ dân cư	
	- Hộ nghèo sử dụng dưới 20m ³ /hộ/tháng	Miễn thu
	- Hộ gia đình khác sử dụng dưới 20m ³ /hộ/tháng	12.000
	- Trường hợp hộ gia đình sử dụng từ mét khối thứ 20m ³ /hộ/tháng trở lên (bao gồm cả hộ nghèo)	14.600
2	Cơ quan Hành chính sự nghiệp	15.900
3	Hoạt động sản xuất	17.100
4	Kinh doanh dịch vụ	17.100
5	Bán buôn qua đồng hồ tổng	
	- Khu công nghiệp Becamex	10.200
	- Khu công nghiệp	14.500
	- Khu vực nông thôn	7.700
B	Khu vực còn lại (khu vực dự án 9 thị trấn và vùng lân cận)	
1	Hộ dân cư	
	- Hộ nghèo sử dụng dưới 20m ³ /hộ/tháng	Miễn thu
	- Hộ đồng bào dân tộc thiểu số sử dụng dưới 20m ³ /hộ/tháng	5.000
	- Hộ gia đình khác sử dụng dưới 20m ³ /hộ/tháng	9.400
	- Trường hợp hộ gia đình sử dụng từ mét khối thứ 20m ³ /hộ/tháng trở lên (bao gồm cả hộ nghèo và hộ đồng bào dân tộc thiểu số)	11.400
2	Cơ quan Hành chính sự nghiệp	14.300
3	Hoạt động sản xuất	14.300
4	Kinh doanh dịch vụ	14.300
5	Giá bán buôn	7.700

2. Giá nước quy định tại khoản 1 Điều này chưa bao gồm thuế Giá trị gia tăng.

3. Thời điểm áp dụng giá nước sạch nêu trên kể từ ngày 01/5/2025.

Điều 2. Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định thực hiện một số nội dung sau:

- Thông báo công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng về giá bán nước sạch được quy định tại Điều 1 Quyết định này để khách hàng là các tổ chức, cá nhân sử dụng nước được biết và tổ chức triển khai thực hiện theo quy định hiện hành.

- Rà soát cơ cấu tổ chức, xây dựng vị trí việc làm, tuyển dụng và bố trí cán bộ, người lao động phù hợp theo hướng tinh gọn để tiết kiệm kinh phí góp phần ổn định giá nước sạch.

- Nâng cao chất lượng nước sạch, chất lượng cung cấp dịch vụ, mở rộng mạng lưới cấp nước trong vùng phục vụ để tạo điều kiện cho người dân được tiếp cận, sử dụng nước sạch.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1052/QĐ-UBND ngày 31/3/2022, Văn bản số 7823/UBND-KT ngày 22/12/2022, Văn bản số 9517/UBND-KT ngày 15/12/2023, Văn bản số 10474/UBND-KT ngày 15/12/2024 của UBND tỉnh Bình Định.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Xây dựng, Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tài chính (b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- CVP, PVPKT;
- Lưu: VT, K13, K14.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Tự Công Hoàng